

Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày 15 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Tân

Bà Vũ Thị Lại

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thành L, sinh năm 1990 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Phái L (đã chết) và bà Lê Thị H; chưa có vợ con; tiền án: Không, tiền sự: Không, nhân thân: có 03 tiền án đã được xóa án tích, năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 15 tháng 04 ngày về tội Hủy hoại tài sản, năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Cát Hải xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo năm 2009, buộc bị cáo phải chấp hành 36 tháng tù, năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, 01 tiền sự đã được xóa năm 2006 bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; bị tạm giữ từ ngày 22-6-2018 đến ngày 26-6-2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người làm chứng:

Hoàng Thu T, vắng mặt;

Tô Thành C, vắng mặt;

Trần Văn V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 22/6/2018, Trần Thành L, Trần Văn V, Tô Thành C và Hoàng Thu T sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của L tại thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng. Thu giữ tại nơi các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy gồm 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 túi nilong chứa 02 cục tinh thể màu trắng, 11 vỏ túi nilong còn bám dính tinh thể màu trắng, 02 ống nhựa nhỏ, 1 bầu thủ tinh, 1 chai thủy tinh bên trong chứa dung dịch màu trắng.

Trần Thành L khai nhận: Do nghiện ma túy nên bị cáo đã tự chế ra bộ sử dụng ma túy và để tại nhà mình để sử dụng. Vào ngày 21/6/2018, một người đàn ông tên là C đến nhà bị cáo chơi. Tại đó, C lấy ra 01 túi chứa ma túy đá và cho vào bộ dụng cụ để sử dụng, ma túy còn lại trong túi nilong trước khi về C cho L. Bị cáo đã cắt số ma túy đó vào hộp kim loại để cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy và để tại phòng thờ của gia đình bị cáo để sử dụng dần. Cùng ngày, Tô Thành C, trú tại xã T, huyện C, thành phố Hải Phòng đến nhà L ngủ và khoảng 6 giờ sáng ngày 22/6/2018 Trần Văn V, trú tại tổ dân phố 1, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng mang thẻ điện thoại đến cho L và cả ba ăn sáng với nhau. Lát sau, L lấy bộ dụng cụ có sẵn ma túy do C dùng còn lại châm lửa hút sau đó bảo V “ở trong đây còn, có chơi thì chơi” và châm lửa để tự V sử dụng ma túy. C thấy vậy cũng châm lửa hút ma túy. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày Hoàng Thu T trú tại tổ dân phố 16, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng tự đến nhà L chơi nhìn thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên tự châm lửa sử dụng.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra đã khai nhận: Tô Thành C đến nhà bị cáo chơi và ngủ lại vào ngày 21/6/2018. Sáng ngày 22/6/2018, Trần Văn V, Hoàng Thu T đến nhà bị cáo chơi, sau đó C và T thấy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong phòng thờ tại tầng 3 nhà bị cáo nên cả hai tự lấy sử dụng. Trần Văn V đến nhà L để đưa thẻ điện thoại do L nhờ đi mua, khi đến nơi V được L mời sử dụng ma túy khi nói ở trong đây còn, có chơi thì chơi, nghĩa là ở trong bộ sử dụng ma túy vẫn còn ma túy, có sử dụng thì sử dụng và V đã sử dụng ma túy bằng hình thức hút. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi L, V, T, C đã sử dụng xong ma túy và đang nằm tại phòng thờ nhà bị cáo thì bị Công an huyện Cát Hải bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 358/KLGD ngày 26-6-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1371 gam, là loại: Methamphetamine.

Mẫu tinh thể bám dính trong 11 vỏ túi nilon gửi giám định là ma túy, là loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng tinh thể trên.

Mẫu chất lỏng không màu và tạp chất màu nâu đen bám dính trong chai thủy

tinh và ông thủy tinh gửi giám định là ma túy, là loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng tạp chất trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng cũng như các quyết định và hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Từ những hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 15-10-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Trần Thành L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông đã cho bị cáo số ma túy trên, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải không có cơ sở để xử lý.

Đối với Trần Văn V, Hoàng Thu T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Công an huyện Cát Hải đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Tô Thành C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải chuyển hồ sơ về UBND xã Trân C và Chủ tịch UBND xã T đã ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải giữ quyền công tố và tranh luận hành vi phạm tội của bị cáo tàng trữ với mục đích để sử dụng; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ 0,1371 gam là loại Methamphetamine. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đồng thời thừa nhận luận tội của Viện kiểm sát về tội danh cũng như mức hình phạt là đúng. Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về chứng cứ: Do nghiện ma túy nên bị cáo đã tự chế ra bộ sử dụng ma túy và để tại nhà mình để sử dụng. Vào ngày 21/6/2018, một người đàn ông tên là C đến nhà bị cáo chơi. Tại đó, C lấy ra 01 túi chứa ma túy đá và cho vào bộ dụng cụ để sử dụng, ma túy còn lại trong túi nilong trước khi về C cho bị cáo. Bị cáo đã cắt số ma túy đó vào hộp kim loại để cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy và để lại phòng thờ tại gia đình bị cáo để sử dụng dần, tuy nhiên số ma túy nói trên bị cáo chưa sử dụng đã bị Công an huyện Cát Hải bắt giữ thu giữ toàn bộ ma túy.

[3]. Tại Kết luận giám định số 358/KLGD ngày 26-6-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1371 gam, là loại: Methamphetamine.

[4]. Từ những phân tích trên đây có đủ cơ sở để kết luận: Trần Thành L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5]. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

[6]. Hành vi phạm tội của bị cáo vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, gây mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị của địa phương. Hành vi đó gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy, chất gây nghiện của Nhà nước.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình, với cộng đồng để làm lại cuộc đời.

[5]. Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 01 tiền sự đã được xóa về hành vi đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc năm 2006; có 03 tiền án đã được xóa án tích đó là vào năm 2009, bị xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo về tội Hủy hoại tài sản, năm 2010 bị xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, năm 2013 bị xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Mặc dù tính đến lần phạm tội này, bị cáo đã được xóa án tích, tuy nhiên phải thấy đây là người có nhân thân xấu, khó giáo dục tại cộng đồng, mặt khác bị cáo là người nghiện ma túy, vì vậy khi lượng hình phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội mới có tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có công việc, không có thu nhập, hiện tại bị cáo đang điều trị bệnh. Vì vậy,

Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định. Số ma túy nêu trên là loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 11 vỏ túi nilong, 01 chai thủ tinh chứa chất lỏng, 01 tàu hút, 02 ống nhựa nhỏ, đây là những vật không có giá trị, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Đánh giá về những vấn đề khác:

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự người bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, mức chịu án phí căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thành L 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ đi 4 ngày tạm giữ (từ ngày 22-6-2018 đến ngày 26-6-2018).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 11 vỏ túi nilong, 01 chai thủ tinh chứa chất lỏng, 01 tàu hút, 02 ống nhựa nhỏ mà Cơ quan Giám định hoàn lại hiện đang cất giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18-10-2018.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Trại giam CA TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Như Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Trại giam CA TP. Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP. Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hồng Biên